

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Chủ đầu tư là: Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

Tên gói thầu: Cung cấp, lắp đặt nồi hơi điện.

Dự án: Đầu tư xây dựng nhà máy May 3 tầng.

Địa điểm thực hiện dự án: Tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế.

- Địa chỉ: Số 122 Dương Thiệu Tước, Phường Thanh Thủy, Thành phố Huế,

Việt Nam.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Stt	Tên hàng hóa/ Dịch vụ liên quan	Đơn vị tính	Thông số, tiêu chuẩn kỹ thuật
1	Tên hàng hóa/loại thiết bị		Nồi hơi điện từ
2	Công nghệ gia nhiệt		Gia nhiệt bằng công nghệ cảm ứng từ (Điện từ)
3	Áp suất hơi làm việc	bar	từ 3 đến 5 bar
4	Công suất sinh hơi định mức	kg/giờ	≥ 22
5	Dung tích	lít	$\geq 12,5$
6	Vật liệu bồn chứa nước		Thép không gỉ SUS 304
7	Hệ thống điều khiển vận hành		Điều khiển tự động, có màn hình hiển thị áp suất hơi, đèn báo trạng thái bơm và chế độ đun nước
8	Chức năng điều chỉnh công suất		Điều chỉnh bằng biến tần
9	Chế độ hồi nước		Có hồi nước thừa từ bàn là về bể chứa
10	Chức năng xả đáy		Có tự động xả đáy sau khi tắt máy
11	Van an toàn chịu nhiệt		Có trang bị
12	Khung, vỏ nồi hơi		Sơn tĩnh điện, đảm bảo thẩm mỹ và chống ăn mòn
13	Thời gian đạt áp suất định mức		Áp suất hơi đạt 5 bar trong vòng 5 phút tính từ thời điểm khởi động máy
14	Cách nhiệt thân nồi hơi		Đảm bảo nhiệt độ bên ngoài ≤ 60 độ C
15	Nguồn điện	V	380V/50Hz
16	Công suất điện định mức	kW	15
17	Tình trạng		Mới 100%
18	Năm sản xuất		Từ năm 2025 về sau

19	Thời gian bảo hành	tháng	≥ 12
20	Xuất xứ		Châu Á
21	Model		BIXAN W915 hoặc tương đương

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, nghiệm thu, kiểm định hàng hóa

+ Có thông số kích thước nồi hơi điện (Dài x Rộng x Cao). Vị trí đầu nối nguồn điện, nước ...

+ Có cam kết trong hồ sơ dự thầu (E-HSĐT) khi vận hành nồi hơi điện đạt các thông số kỹ thuật như nhiệt độ hơi, áp suất, công suất sinh hơi định mức được cam kết trong là điều kiện tiên quyết để thực hiện gói thầu.

+ Có hồ sơ kiểm định an toàn nồi hơi điện, van an toàn được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận.

+ Chuyên gia của nhà thầu chịu trách nhiệm hướng dẫn lắp đặt, chạy thử, hiệu chỉnh công nghệ đạt được các thông số như E-HSMT, nghiệm thu đưa vào sử dụng, bảo đảm an toàn cho người và thiết bị.

1.3.2. Đặc tính kinh tế - kỹ thuật, chứng nhận xuất xứ và chất lượng

Nhà thầu phải có giấy chứng nhận xuất xứ thiết bị và chất lượng theo quy định, hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau.

Nhà thầu cung cấp số liệu hiệu quả kinh tế - kỹ thuật (Thể hiện công suất sinh hơi định mức, định mức tiêu thụ điện của thiết bị, hiệu suất thiết bị, chi phí bảo trì-bảo dưỡng hằng năm).

1.3.3. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường

Đáp ứng các quy phạm về tiêu chuẩn an toàn, môi trường mới nhất của nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tất cả hàng hóa phải được nhiệt đới hoá, phù hợp với khí hậu của Việt Nam. Chịu được nhiệt độ tới 45 độ C và độ ẩm đến 90%, chống ẩm mốc.

Thiết bị đã được lắp ráp theo từng cụm và các cụm đã được lắp ráp và cân chỉnh sẵn.

1.3.4. Vật tư phục vụ cho việc lắp đặt, thay thế

Cung cấp kèm theo thiết bị đảm bảo phục vụ cho công tác lắp đặt, chạy thử nghiệm thu thiết bị.

Cung cấp đầy đủ đồng bộ các dụng cụ tháo lắp, cân chỉnh thiết bị.

Cung cấp đầy đủ Catalogue bao gồm: Hướng dẫn vận hành, Bảo trì bảo dưỡng, mã số phụ tùng vật tư, bản vẽ sơ đồ nguyên lý điện đi kèm với thiết bị.

1.3.5. Bảo hành

Thời gian bảo hành thiết bị là 365 ngày (12 tháng) kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu.

Kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ đối với thiết bị (03 lần trong thời gian bảo hành) do bên bán thực hiện và chịu mọi chi phí.

1.3.6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ

a. Đảm bảo chuyển giao công nghệ sau khi lắp máy

Cài đặt, vận hành và sử dụng thiết bị.

Hiệu chỉnh các thông số công nghệ của từng thiết bị.

Kỹ thuật bảo trì, bảo dưỡng.

Kỹ thuật xử lý các sự cố, hỏng hóc thông thường.

Đào tạo, chuyển giao công nghệ cho các cán bộ kỹ thuật, công nhân vận hành, công nhân bảo trì.

b. Dịch vụ sau bán hàng

Cung cấp các thông tin, hướng dẫn cần thiết khi bên mời thầu có khó khăn trong quá trình sử dụng.

Đảm bảo cung cấp dài hạn vật tư thay thế nhanh nhất khi bên mời thầu có nhu cầu.

Cung cấp các thông tin kỹ thuật cần thiết cho việc bảo quản, sử dụng để có thể vận hành ổn định. Khi cần thiết có thể cử chuyên gia đến nơi lắp đặt để xem xét giải quyết nhanh nhất.

Có cam kết dịch vụ kỹ thuật chăm sóc khách hàng hàng năm.

c. Yêu cầu về chào giá

Tách riêng chi phí chuyên gia lắp đặt.

Trong bản chào giá chi tiết cần ghi tên hãng, nước sản xuất, mã hiệu, các thông số làm việc chính, kích thước tổng thể và trọng lượng của từng thiết bị.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ kèm theo

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: chạy thử thiết bị, đưa vào hoạt động